

## THÔNG BÁO

Về việc nhận chế độ hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, Nghị quyết 11/2022/NQ-HĐND  
Học kỳ II, năm học 2025-2026

Kính gửi:

- Giáo viên chủ nhiệm các lớp;
- Phụ huynh học sinh trường TH&THCS Trần Văn ƠN.

Trường TH&THCS Trần Văn ƠN kính mời các ông/bà là cha, mẹ (hoặc người giám hộ đối với học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ) học sinh thuộc đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ học tập tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, Nghị quyết 11/2022/NQ-HĐND đến nhận chế độ học kỳ 2, năm học 2025-2026.

(Có danh sách kèm theo)

- Địa điểm nhận hỗ trợ: Trường TH&THCS Trần Văn ƠN, phường Đông Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng.

- Thời gian: Bắt đầu từ ngày 12/5/2026 đến hết ngày 15/5/2026

+ Buổi sáng: Từ 08 giờ 00 phút đến 10 giờ 00 phút

+ Buổi chiều: Từ 14 giờ 00 phút đến 16 giờ 00 phút.

Khi đi, đề nghị phụ huynh học sinh mang theo CCCD để đối chiếu nhận chế độ theo quy định.

Đề nghị giáo viên chủ nhiệm các lớp thông báo phụ huynh đến nhận đúng thời gian quy định.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



Lê Hữu Vọng



**SỰ NGHIỆP THCS**

1	H' Huỳnh Ngọc Anh		29/3/2014	6A	Mạ	Con	TDP Bu Sốp	Hộ nghèo	Huỳnh Việt Thoai	H' Nga	150.000	5	750.000
2	Phạm Đan Trường	19/04/2013		6A	Thái	Chất	TDP NJriêng	Hộ nghèo	Phạm Văn Chính	H' Thân	150.000	5	750.000
3	Phạm Đan Huy	12/10/2014		6B	Thái	Chất	TDP NJriêng	Hộ nghèo	Phạm Văn Chính	H' Thân	150.000	5	750.000
4	Sông Thị Trà		24/6/2013	6A	Mông	Con	TDP Đăk Tân	Hộ nghèo	Sông A Giồng	Giàng Thị A	150.000	5	750.000
5	Sông A Chư	29/11/2011		6A	Mông	Con	TDP Đăk Tân	Hộ nghèo	Sông A Giồng	Giàng Thị A	150.000	5	750.000
6	H' Quỳnh Niê		29/6/2014	6B	Mạ	Con	TDP Bu Sốp	Hộ nghèo	K' Nhung	H' Lung Niê	150.000	5	750.000
7	H' Quỳnh		31/01/2012	7A	Mạ	Con	TDP Ting Wel Đom	Hộ nghèo	K' Lư	H' Bọ	150.000	5	750.000
8	Nguyễn Bá Trí Long	13/9/2012		7A	Kinh	Con	TDP Phú Xuân	Khuyết tật	Nguyễn Bá Quyết	Nguyễn Thị Hoan	150.000	5	750.000
9	K' Lương Vũ	10/12/2011		8B	Tày	Cháu	TDP Bu Sốp	Hộ nghèo	Lường Văn Lập	H' Đạo	150.000	5	750.000
10	H' Jệt		18/04/2010	8B	Mạ	Con	TDP Bu Sốp	Hộ nghèo	K' Biêng	H' Dốt	150.000	5	750.000
11	Hoàng Văn Phong	04/12/2010		8B	Nùng	Con	TDP Đăk Tân	Khuyết tật	Hoàng Văn Khi	Lư Thị Thạch	150.000	5	750.000
12	H' Linh Niê		24/6/2011	9A	Ê Đê	Con	TDP Bu Sốp	Hộ nghèo	Y Nảo Niê	H' Lai	150.000	5	750.000
13	H' Him		24/02/2011	9B	M' Nông	Con	TDP NJriêng	Hộ nghèo	Y' Kim	H' Sen	150.000	5	750.000
<b>Tổng cộng</b>													<b>9.750.000</b>

**I Chế độ Nghị quyết 11/2022/NQ-HĐND****SỰ NGHIỆP TIỂU HỌC**

1	K' Vũ	24/04/2019		1A1	Mạ	Cháu	TDP NJriêng	Hộ cận nghèo		H' Hà	150.000	5	750.000
2	K' Nghiêm Niê	21/11/2019		1A1	Mạ	Con	TDP Ting Wel Đom	Hộ cận nghèo	Y Năm Niê	H' Bạc	150.000	5	750.000
3	H' Kiều Ly		26/6/2019	1A1	Mạ	Cháu	TDP NJriêng	Hộ cận nghèo	K' Bót	H' Loan	150.000	5	750.000
4	Y' Minh Anh	22/02/2019		1A1	Mạ	Cháu	TDP NJriêng	Hộ cận nghèo	Y' Sần	H' Phấn	150.000	5	750.000
5	K' Xuyn	21/11/2018		2A1	Mạ	Con	TDP NJriêng	Hộ cận nghèo	K' Xuyên	H' Đàm	150.000	5	750.000
6	H' Khiết N Jiêng		11/01/2018	2A1	Mạ	Con	TDP NJriêng	Hộ cận nghèo	K' Phương	H' Ranh	150.000	5	750.000
7	Son Hậu	07/4/2017		3A1	Khơ Me	Con	TDP Ting	Hộ cận	Son Phí Ra	H' Rai	150.000	5	750.000

							Wel Đom	nghèo						
8	K' Vĩ	15/10/2017		3A2	Mạ	Con	TDP Ting Wel Đom	Hộ cận nghèo	K' Tư	H' Hồng	150.000	5	750.000	
9	H' Ngân Niê		04/01/2017	3A2	Mạ	Con	TDP Ting Wel Đom	Hộ cận nghèo	Y Năm Niê	H' Bạc	150.000	5	750.000	
10	K' Việt	10/7/2015		4A1	Mạ	Con	TDP Ting Wel Đom	Hộ cận nghèo	K' Tư	H' Hồng	150.000	5	750.000	
11	H Ngọc Khuê N Jriêng		20/11/2016	4A1	Mạ	Cháu	TDP NJriêng	Hộ cận nghèo	K' Phương	H' Ranh	150.000	5	750.000	
12	K' Nghĩa Niê	12/4/2014		5A1	Mạ	Con	TDP Ting Wel Đom	Hộ cận nghèo	Y Năm Niê	H' Bạc	150.000	5	750.000	
13	K' Điện	08/02/2014		5A1	Mạ	Con	TDP NJriêng	Hộ cận nghèo	K' Quét	H' Vung	150.000	5	750.000	
14	H' Lai		08/02/2014	5A1	Mạ	Con	TDP NJriêng	Hộ cận nghèo	K' Quét	H' Vung	150.000	5	750.000	
	<b>Tổng cộng</b>												<b>10.500.000</b>	

#### SỰ NGHIỆP THCS

1	Sùng Trung Nguyên	14/11/2014		6A	Hmông	Con	TDP Đăk Tân	Hộ cận nghèo	Sùng A Tủa	Vừ Thị IA	150.000	5	750.000
2	H' Anh Thu		09/09/2014	6A	Mạ	Con	TDP NJriêng	Hộ cận nghèo	K' Xuyên	H' Đằm	150.000	5	750.000
3	K' Khang	29/8/2013		6B	M' Nông	Con	TDP Srê Ú	Hộ cận nghèo	Y' Minh	H' Ngel	150.000	5	750.000
4	Bùi Thị Nga		12/08/2013	7A	Mường	Con	TDP Srê Ú	Hộ cận nghèo	Bùi Văn Luyén	H' Mai	150.000	5	750.000
5	H' Thiết		03/9/2012	7A	Mạ	Con	TDP Ting Wel Đom	Hộ cận nghèo	K' Tư	H' Hồng	150.000	5	750.000
6	Vừ A Phúc	18/9/2011		7B	H' Mông	Cháu	TDP Đăk Tân	Hộ cận nghèo	Vừ A Lòng	Giảng Thị Dính	150.000	5	750.000
7	H' Na		09/10/2012	7B	Mạ	Con	TDP Srê Ú	Hộ cận nghèo	K' Siêng	H' Ngoan	150.000	5	750.000
8	Phan Hoài Nam	27/9/2012		8A	Nùng	Con	TDP Đăk Tân	Hộ cận nghèo	Phan Văn Tuấn Anh	Lừu Thị Thơ	150.000	5	750.000
9	H' Ne		07/07/2011	8B	Mạ	Con	Bon Srê Ú	Hộ cận nghèo		H' Loan	150.000	5	750.000
10	Hoàng Văn Quang	03/7/2011		8B	Nùng	Con	TDP Đăk Tân	Hộ cận nghèo	Lý Kim Din	Hoàng Thị Thương	150.000	5	750.000
11	Son K Hao	24/12/2010		9A	Khơ Me	Con	TDP Ting Wel Đom	Hộ cận nghèo	Son Phí Ra	H' Rai	150.000	5	750.000
12	H' Thấm		13/02/2010	9A	Mạ	Con	TDP Ting Wel Đom	Hộ cận nghèo	K' Tư	H' Hồng	150.000	5	750.000
13	Lý Khánh Hoàng	02/02/2011		9A	Dao	Con	TDP Đăk Tân	Hộ cận nghèo	Lý Đình Mạnh	Dùng Thị Thủy	150.000	5	750.000
14	Sùng Trung Kiên	01/12/2011		9B	Hmông	Con	TDP Đăk Tân	Hộ cận	Sùng A Tủa	Vừ Thị	150.000	5	750.000

